# HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG KHOA AN TOÀN THÔNG TIN



# BÁO CÁO BÀI THỰC HÀNH HỌC PHẦN: KỸ THUẬT GIẦU TIN MÃ HỌC PHẦN: INT14102

NHÓM LỚP: D21CQAT01-B TÊN BÀI: TÁCH TIN ẨN TRONG ÂM THANH BẰNG KỸ THUẬT FHSS

Sinh viên thực hiện:

B21DCAT105 Đặng Thị Thanh Huyền

Giảng viên: PGS.TS. Đỗ Xuân Chợ

**H**QC Kỳ 2 NĂM HQC 2024-2025

# MỤC LỤC

DANH MỤC CÁC HÌNH VĒ	
DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU	3
DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT	4
CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU CHUNG VỀ BÀI THỰC HÀNH	5
1.1 Giới thiệu chung về bài thực hành	5
1.2 Nội dung và hướng dẫn bài thực hành	5
CHƯƠNG 2: PHÂN TÍCH YÊU CẦU BÀI THỰC HÀNH	8
2.1 Thiết kế bài thực hành	8
2.2 Cài đặt và cấu hình máy ảo	8
2.3 Tích hợp và triển khai	10
CHƯƠNG 3: THỬ NGHIỆM VÀ ĐÁNH GIÁ.	13
TÀI LIỆU THAM KHẢO	17

# DANH MỤC CÁC HÌNH VỄ

Hình 1: Yêu cầu checkwork	8
Hình 2: Giao diện Labedit	وو
Hình 3: Cài đặt phần result	
Hình 4: Nội dung dockerfiles	
Hình 5: Đẩy image bài thực hành lên docker hub	
Hình 6: Trạng thái bài thực hành trên Docker Hub	.11
Hình 7: tạo thủ công ở thư mục ~/labs bằng lệnh	.12
Hình 8: thực hiện đẩy lên github bằng git hoặc thủ công	. 12
Hình 9: Khởi động bài lab	
Hình 10:Tiến hành kiểm tra ip của 2 máy	.13
Hình 11: chỉnh sửa nội dung file message.txt	. 14
Hình 12: mở file cấu hình ssh và chỉnh sửa	. 14
Hình 13: Tiến hành gửi file audio chứa thông điệp cho người nhận	. 14
Hình 14: Bên nhận tạo chuỗi nhảy tần đồng bộ với bên gửi	.15
Hình 15: : Tiến hành tách trích xuất thông tin đã giấu	.15
Hình 16: Màn hình checkwork	

# DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU

# DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

Từ viết tắt	Thuật ngữ tiếng Anh/Giải thích	Thuật ngữ tiếng Việt/Giải thích
SSH	Secure Shell	Giao thức kết nối mạng an toàn
IP	Internet Protocol	Giao thức liên mạng
LAN	Local Area Network	Mạng cục bộ
FHSS	Frequency Hopping Spread Spectrum	Phổ trải nhảy tần
SCP	Secure Copy Protocol	Giao thức sao chép bảo mật
GUI	Graphical User Interface	Giao diện đồ họa
venv	Virtual Environment	Môi trường ảo
PyCryptodome	Python Cryptographic Library	Thư viện mã hóa trong Python
GitHub	Git Repository Hosting Service	Dịch vụ lưu trữ mã nguồn sử dụng Git
Docker	Containerization Platform	Nền tảng đóng gói và triển khai ứng dụng bằng container

# CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU CHUNG VỀ BÀI THỰC HÀNH

## 1.1 Giới thiệu chung về bài thực hành

Bài thực hành này tập trung vào kỹ thuật tách tin giấu trong âm thanh bằng cách sử dụng thuật toán nhảy tần – FHSS (Frequency Hopping Spread Spectrum). Đây là một phương pháp mã hóa và truyền tin có tính bảo mật cao, thường được sử dụng trong các hệ thống truyền thông quân sự hoặc không dây để tránh bị phát hiện và gây nhiễu.

FHSS (Frequency Hopping Spread Spectrum) là kỹ thuật truyền tín hiệu bằng cách thay đổi tần số mang theo một chuỗi định sẵn gọi là *hop pattern* (mẫu nhảy tần). Trong kỹ thuật giấu tin, thuật toán FHSS được ứng dụng để phân tán dữ liệu bí mật vào các vị trí khác nhau trong tệp âm thanh, theo một dãy nhảy tần giả lập (pseudo-random), giúp tăng tính bảo mật và làm cho dữ liệu khó bị phát hiện.

Nguyên lý hoạt động của giấu và tách tin bằng FHSS

#### • Bước 1 – Giấu tin:

Trước đó, một thông điệp (thường là dạng văn bản) được mã hóa nhị phân. Sau đó, mỗi bit sẽ được nhúng vào một vị trí cụ thể trong tệp âm thanh dựa trên một chuỗi hop sequence. Chuỗi này được tạo từ một khóa bí mật (secret key) và đóng vai trò quyết định vị trí của các bit trong toàn bộ tệp âm thanh.

#### • Bước 2 – Tách tin:

Để tách được thông điệp, cần biết chính xác chuỗi *hop pattern* đã được sử dụng khi giấu tin. Khi đã có khóa bí mật, chương trình sẽ tạo lại đúng chuỗi nhảy tần để định vị lại chính xác các vị trí chứa dữ liệu trong tệp âm thanh. Sau đó, các bit được trích xuất tuần tự và ghép lại thành thông điệp gốc.

Đặc điểm của kỹ thuật tách tin bằng FHSS

- Tính phân tán cao: dữ liệu được rải đều trên toàn bộ âm thanh nên khó bị phát hiện.
- Chống nhiễu tốt: do việc nhảy tần giúp tránh các đoạn âm bị biến đổi nhẹ.
- Cần có khóa để trích xuất chính xác: người không có khóa sẽ không thể tái tạo được chuỗi nhảy tần, do đó không thể tách được dữ liệu.

# 1.2 Nội dung và hướng dẫn bài thực hành

#### 1.2.1 Mục đích

Giúp sinh viên nắm bắt cách thức tách tin bằng cách sử dụng các đặc tính của tín hiệu âm thanh và kỹ thuật nhảy tần. Đồng thời làm quen với môi trường thực hành an toàn thông tin qua các lệnh cấu hình và phân tích.

#### 1.2.2 Yêu cầu đối với sinh viên

Hiểu rõ khái niệm steganography và vai trò của tách tin trong âm thanh.

Nắm được nguyên lý hoạt động của thuật toán Frequency Hopping Spread Spectrum (FHSS).

Hiểu cách sử dụng giao thức SSH, SCP để thực hiện kết nối và truyền dữ liệu giữa các máy trong mạng LAN.

#### 1.2.3 Nội dung thực hành

Khởi động bài lab, tải bài thực hành bằng imodule:

imodule https://github.com/DTHuyn/steg-fhss-extract/raw/master/steg-fhss-extract.tar Vào terminal, gõ:

Labtainer -r steg-fhss-extract

(chú ý: sinh viên sử dụng mã sinh viên của mình để nhập thông tin email người thực hiện bài lab khi có yêu cầu, để sử dụng khi chấm điểm)

Sau khi khởi động xong, màn hình sẽ xuất hiện 2 terminal, một cái là đại diện cho máy gửi: *sender*, một cái là đại diện cho máy nhận: *receiver*. Biết rằng 2 máy nằm cùng mạng LAN 172.20.0.0/24.

## Task1: Tiến hành kiểm tra ip của 2 máy

Thực hiện lệnh kiểm tra ip và các thư mục có sẵn trong container sender và receiver.

ip a

1s -1

Sinh viên chỉnh sửa nội dung file message.txt từ sender. "HELLO PTIT!"

Trên container receiver, mở file cấu hình ssh và thay đổi các dòng config hoặc thêm cuối file /etc/ssh/sshd\_config trên receiver.

Port 22

PasswordAuthentication yes

PermitRootLogin yes

Cần restart lại dịch vụ ssh-server: sudo systemctl restart ssh

Task2: Tiến hành gửi file audio chứa thông điệp cho người nhận.

Tại terminal sender, tiến hành gửi file audio chứa thông điệp đến người nhận.

scp stego\_audio.wav ubuntu@<ip\_máy\_receiver>:/home/ubuntu/

Nhập password là *ubuntu* 

### Task3: Bên nhận tạo chuỗi nhảy tần đồng bộ với bên gửi

Trên terminal receiver, tạo chuỗi nhảy tần thông qua khóa bí mật *mykey* và độ dài chuỗi nhảy tần *88 bit* mà 2 bên trao đổi.

Tiến hành tao chuỗi:

python3 generate\_hopping\_pattern.py

Nhập số bit là 88 và khóa bí mật là mykey

Kết quả chuỗi nhảy tần được sinh ra và lưu vào file hopping\_pattern.txt

Đọc file : cat hopping\_pattern.txt

## Task4: Tiến hành tách trích xuất thông tin đã giấu

Kiểm tra các file có hiện tại, đảm bảo đã có file *hopping\_pattern.txt* và file âm thanh được nhận từ sender *stego\_audio.wav* 

Tiến hành bóc tách tin:

python3 extract\_message.py

Thông điệp nhận được được in ra màn hình, đồng thời lưu vào file message.txt Kiểm tra xem thông điệp nhận có giống bên gửi không?

So sánh thông điệp được tách ra với nội dung file gửi xem có trùng khớp không Trên terminal đầu tiên sử dụng câu lệnh sau để kết thúc bài lab:

stoplab

Khi bài lab kết thúc, một tệp zip lưu kết quả được tạo và lưu vào một vị trí được hiển thị bên dưới stoplab.

Khởi động lại bài lab:

Trong quá trình làm bài sinh viên cần thực hiện lại bài lab, dùng câu lệnh:

*labtainer –r steg-fhss-extract* 

# CHƯƠNG 2: PHÂN TÍCH YÊU CẦU BÀI THỰC HÀNH

## 2.1 Thiết kế bài thực hành

Bài lab gồm 2 container là sender và receiver. Cấu hình mạng 2 máy nằm cùng mạng LAN 172.20.0.0/24. Setup ip cho sender là 172.20.0.12, máy receiver là 172.20.0.11

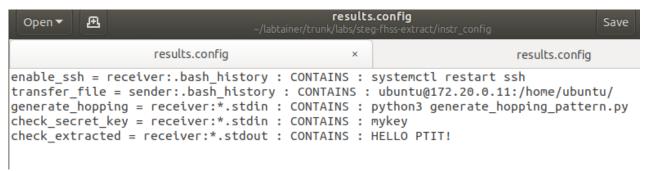
Cấu hình Docker

- Bài lab chay với image là .network2
- Cần cài thêm môi trường ảo hóa veny và thư viện pycryptodome trong dockerfiles
- Docs lưu lại hướng dẫn thực hành cho sinh viên

Các nhiệm vụ cần thực hiện để thành công:

- Khởi động dịch vụ SSH
- Gửi audio đã giấu tin cho bên nhận
- Tiến hành tách tin thành công và nhận được thông điệp
- Kết thúc bài lab và đóng gói kết quả

Để đánh giá được sinh viên đã hoàn thành bài thực hành hay chưa, cần chia bài thực hành thành các nhiệm vụ nhỏ, mỗi nhiệm vụ cần phải chỉ rõ kết quả để có thể dựa vào đó đánh giá, chấm điểm. Do vậy, trong bài thực hành này hệ thống cần ghi nhận các thao tác, sự kiện được mô tả và cấu hình như bảng dưới đây:



Hình 1: Yêu cầu checkwork

enable\_ssh: Tiến hành kiểm tra đã khởi động dịch vụ SSH chưa

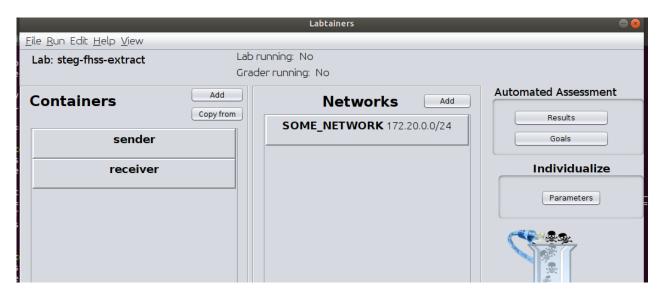
transfer\_file : Kiểm tra đã thực hiện đúng câu lệnh gửi file audio cho bên nhận chưa

generate\_hopping: Kiểm tra đã thực hiện câu lệnh sinh chuỗi nhảy tần

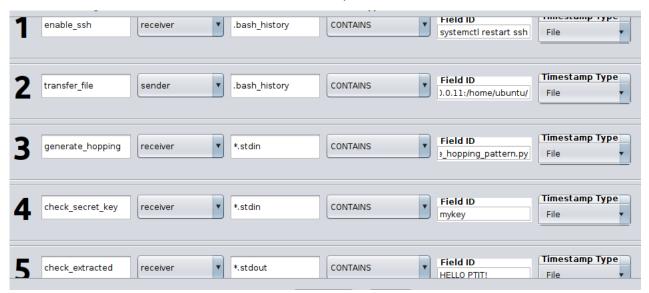
check\_secret\_key: Kiểm tra khóa bí mật người nhận nhập vào

check\_extracted: Kiểm tra thông điệp nhận có chính xác không

## 2.2 Cài đặt và cấu hình máy ảo



Hình 2: Giao diện Labedit



Hình 3: Cài đặt phần result

```
₽
# Labtainer Dockerfile
   This is the default Labtainer Dockerfile template, plesae choose the appropriate
   base image below.
# The labtainer.base image includes the following packages:
     build-essential expect file gcc-multilib
                                                               iputils-ping less man manpages-dev
                                                         gdb
     net-tools openssh-client python sudo tcl8.6 vim zip
                                                                         hexedit rsyslog
# The labtainer.network image adds the following packages:
    openssl openssh-server openvpn wget tcpdump update-inetd xinetd
ARG registry
FROM $registry/labtainer.network2
#FROM $registry/labtainer.network
#FROM $registry/labtainer.centos
#FROM $registry/labtainer.lamp
   lab is the fully qualified image name, e.g., mylab.some_container.student
   labdir is the name of the lab, e.g., mylab
  imagedir is the name of the container
user_name is the USER from the start.config, if other than ubuntu,
               then that user must be added in this dockerfile
              before the USER command
ARG lab
ARG labdir
ARG imagedir
ARG user_name
ARG password
ARG apt_source
ARG version
LABEL version=$version
ENV APT_SOURCE $apt_source
RUN /usr/bin/apt-source.sh
  put package installation here, e.g.,
RUN apt-get update && apt-get install -y --no-install-recommends somepackage
```

Hình 4: Nội dung dockerfiles

## 2.3 Tích hợp và triển khai

Bài thực hành được tiển khai như sau:

#### Docker

Đường dẫn: https://hub.docker.com/repositories/dthuyn

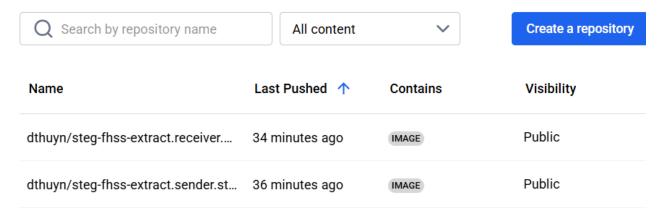
Thêm registry cho bài thực hành

Truy cập vào thư mục trunk/distrib gỗ lệnh: *docker login* đăng nhập tài khoản DockerHub với *Username: dthuyn* và *password:* \*\*\*\*

Sử dụng lệnh ./publish.py -d -l steg-fhss-extract để đẩy images của bài thực hành lên DockerHub

```
Login Succeeded
student@ubuntu:~/labtainer/trunk/distrib$ ./publish.py -d -l steg-fhss-extract
adding [nmaplab]
adding [httplab]
adding [liveforensics]
adding [bind-shell]
adding [tlab]
adding [metasploitable-test]
adding [kali-test]
adding [my-remote-dns]
adding [remote-dns2]
adding [remote-dns]
adding [backups]
adding [centos-log]
adding [dhcp-test]
adding [xlab]
adding [softplc]
adding [iptables]
adding [grfics]
adding [usbtest]
adding [ida]
adding [centossix]
adding [routing-basics2]
adding [shellbasics]
adding [ldaptst]
adding [mariadbtst]
7725eb440c58
ae5410fc88a9
```

Hình 5: Đẩy image bài thực hành lên docker hub



Hình 6: Trạng thái bài thực hành trên Docker Hub

#### Github

Đường dẫn: https://github.com/DTHuyn/steg-fhss-extract

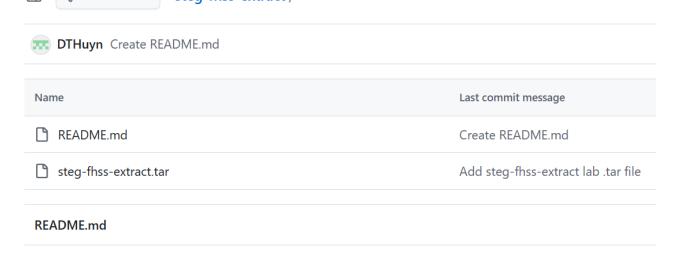
Ở đường dẫn \$LABTAINER\_DIR/distrib, tạo file tar bằng create-imodules.sh hoặc tạo thủ công ở thư mục ~/labs bằng lệnh:

tar -cvf steg-fhss-extract.tar steg-fhss-extract

```
student@ubuntu:~/labtainer/trunk/labs$ tar -cvf steg-fhss-extract.tar steg-fhss-extract
steg-fhss-extract/
steg-fhss-extract/sender/
steg-fhss-extract/sender/_bin/
steg-fhss-extract/sender/_bin/fixlocal.sh
steg-fhss-extract/sender/stego_audio.wav
steg-fhss-extract/sender/home_tar/
steg-fhss-extract/sender/home_tar/home.tar
steg-fhss-extract/sender/message.txt
steg-fhss-extract/sender/sys_tar/
steg-fhss-extract/sender/sys_tar/sys.tar
steg-fhss-extract/sender/steg-fhss-extract.sender.student.tar.gz
steg-fhss-extract/sender/sys_steg-fhss-extract.sender.student.tar.gz
steg-fhss-extract/sender/_system/
steg-fhss-extract/sender/_system/etc/
steg-fhss-extract/sender/_system/etc/securetty
steg-fhss-extract/sender/_system/etc/login.defs
steg-fhss-extract/config/
steg-fhss-extract/config/start.config
steg-fhss-extract/config/parameter.config
steg-fhss-extract/config/receiver-home_tar.list
steg-fhss-extract/config/sender-home_tar.list
steg-fhss-extract/receiver/
steg-fhss-extract/receiver/sys_steg-fhss-extract.receiver.student.tar.gz
steg-fhss-extract/receiver/_bin/
steg-fhss-extract/receiver/_bin/fixlocal.sh
```

Hình 7: tạo thủ công ở thư mục ~/labs bằng lệnh

## Sau đó, thực hiện đẩy lên github bằng git hoặc thủ công



imodule https://github.com/DTHuyn/steg-fhss-extract/raw/master/steg-fhss-extract.tar

Hình 8: thực hiện đẩy lên github bằng git hoặc thủ công

File steg-basic-fhss-extract.tar chứa bài thực hành

# CHƯƠNG 3: THỬ NGHIỆM VÀ ĐÁNH GIÁ.

Bài thực hành đã được xây dựng thành công, dưới đây là hình ảnh minh họa về bài thực hành:

Khởi động bài lab, tải bài thực hành bằng imodule:

imodule https://github.com/DTHuyn/steg-fhss-extract/raw/master/steg-fhss-extract.tar Vào terminal, gõ:

#### labtainer -r steg-fhss-extract

```
student@LabtainerVMware:-/Labtainer/labtainer-student$ imodule https://github.com/DTHuyn/steg-fhss-extract/raw/master/steg-fhss-extract.tar
Adding imodule path https://github.com/DTHuyn/steg-fhss-extract/raw/master/steg-fhss-extract.tar
Updating IModule from https://github.com/DTHuyn/steg-fhss-extract/raw/master/steg-fhss-extract.tar
student@LabtainerVMware:-/Labtainer/labtainer-student$ labtainer -r steg-fhss-extract
latest: Pulling from dthuyn/steg-fhss-extract.sender.student
b5a24e1a655e: Pull complete
7651ce456668: Pull complete
8e7e24552aa8: Pull complete
df611ceef7a4: Pull complete
f23f6a51bc25: Pull complete
7ee7f1fb60e9: Pull complete
```

Hình 9: Khởi động bài lab

(chú ý: sinh viên sử dụng mã sinh viên của mình để nhập thông tin email người thực hiện bài lab khi có yêu cầu, để sử dụng khi chấm điểm)

Sau khi khởi động xong, màn hình sẽ xuất hiện 2 terminal, một cái là đại diện cho máy gửi: *sender*, một cái là đại diện cho máy nhận: *receiver*. Biết rằng 2 máy nằm cùng mạng LAN 172.20.0.0/24.

## Task1: Tiến hành kiểm tra ip của 2 máy

Thực hiện lệnh kiểm tra ip và các thư mục có sẵn trong container sender và receiver.

ip a

ls -l

```
ubuntu@sender:~$ ifconfig
eth0: flags=4163<UP,BROADCAST,RUNNING,MULTICAST> mtu 1500
                                                                                                                                    ubuntu@receiver:~$ ifconfig
                                                                                                                                    eth0: flags=4163cth0: flags=4163cth0: flags=4163cth0: flags=4163cth0: flags=2163cappage flags=255
              inet 172.20.0.12 netmask 255.255.255.0 ether ee:4e:d3:27:cf:55 txqueuelen 0
                                                                                                                                                 ether 8e:95:90:03:28:e3 txqueuelen 0 (Ethernet)
RX packets 51 bytes 6797 (6.7 KB)
RX errors 0 dropped 0 overruns 0 frame 0
TX packets 3 bytes 126 (126.0 B)
             ether ee:4e:d3:27:cf:55 txqueuelen 0 (Ethernet)
RX packets 50 bytes 6687 (6.6 KB)
RX errors 0 dropped 0 overruns 0 frame 0
TX packets 3 bytes 126 (126.0 B)
TX errors 0 dropped 0 overruns 0 carrier 0 collisions 0
                                                                                                                                                 TX errors 0 dropped 0 overruns 0 carrier 0 collisions 0
                                                                                                                                   lo: flags=73<UP.LOOPBACK.RUNNING> mtu 65536
lo: flags=73<UP,LOOPBACK,RUNNING>
             gs=73<UP,LOOPBACK,RUNNING> mtu 65536
inet 127.0.0.1 netmask 255.0.0.0
inet6::1 prefixlen 128 scopeid 0x10<host>
loop txqueuelen 1000 (Local Loopback)
RX packets 0 bytes 0 (0.0 B)
RX errors 0 dropped 0 overruns 0 frame 0
TX packets 0 bytes 0 (0.0 B)
TX errors 0 dropped 0 overruns 0 carrier 0 collisions 0
                                                                                                                                                  inet 127.0.0.1 netmask 255.0.0.0
inet6 ::1 prefixlen 128 scopeid 0x10<host>
                                                                                                                                                 loop txqueuelen 1000 (Local Loopback)
RX packets 0 bytes 0 (0.0 B)
                                                                                                                                                 RX errors 0 dropped 0 overruns 0 frame 0 TX packets 0 bytes 0 (0.0 B)
                                                                                                                                                  TX errors 0 dropped 0 overruns 0 carrier 0 collisions 0
                                                                                                                                    ubuntu@receiver:~$ ls
ubuntu@sender:~$ ls
                                                                                                                                   extract_message.py generate_hopping_pattern.py
message.txt stego_audio.wav
```

Hình 10:Tiến hành kiểm tra ip của 2 máy

Sinh viên chỉnh sửa nội dung file message.txt từ sender. "HELLO PTIT!"

```
tubuntu@sender:~$ cat message.txt
eHELLO PTIT!
ubuntu@sender:~$
```

Hình 11: chính sửa nội dung file message.txt

Trên container receiver, mở file cấu hình ssh và thay đổi các dòng config hoặc thêm cuối file /etc/ssh/sshd\_config trên receiver.

#### Port 22

#### PasswordAuthentication yes

PermitRootLogin yes

Cần restart lại dịch vụ ssh-server: sudo systemctl restart ssh

```
ubuntu@receiver:~$ sudo nano /etc/ssh/sshd_config
ubuntu@receiver:~$ sudo systemctl restart ssh
```

Hình 12: mở file cấu hình ssh và chỉnh sửa

## Task2: Tiến hành gửi file audio chứa thông điệp cho người nhận.

Tại terminal sender, tiến hành gửi file audio chứa thông điệp đến người nhận.

scp stego\_audio.wav ubuntu@<ip\_máy\_receiver>:/home/ubuntu/

Nhập password là *ubuntu* 

```
ubuntu@sender:~$ ls
message.txt stego_audio.wav
ubuntu@sender:~$ scp stego_audio.wav ubuntu@172.20.0.11:/home/ubuntu/
-bash: 172.20.0.11:/home/ubuntu/: No such file or directory
ubuntu@sender:~$ scp stego_audio.wav ubuntu@172.20.0.11:/home/ubuntu/
The authenticity of host '172.20.0.11 (172.20.0.11)' can't be established.
ECDSA key fingerprint is SHA256:ZtE8xi5Y50aUktZ/XtgjIs1c5jxYQB84Vq5ofmlgGng.
Are you sure you want to continue connecting (yes/no/[fingerprint])? yes
Warning: Permanently added '172.20.0.11' (ECDSA) to the list of known hosts.
ubuntu@172.20.0.11's password:
stego_audio.wav 100% 431KB 27.1MB/s 00:00
```

Hình 13: Tiến hành gửi file audio chứa thông điệp cho người nhận

## Task3: Bên nhận tạo chuỗi nhảy tần đồng bộ với bên gửi

Trên terminal receiver, tạo chuỗi nhảy tần thông qua khóa bí mật *mykey* và độ dài chuỗi nhảy tần *88 bit* mà 2 bên trao đổi.

Tiến hành tạo chuỗi:

python3 generate\_hopping\_pattern.py

Hình 14: Bên nhận tạo chuỗi nhảy tần đồng bộ với bên gửi

Nhập số bit là 88 và khóa bí mật là mykey

Kết quả chuỗi nhảy tần được sinh ra và lưu vào file hopping\_pattern.txt

Doc file : cat hopping\_pattern.txt

### Task4: Tiến hành tách trích xuất thông tin đã giấu

Kiểm tra các file có hiện tại, đảm bảo đã có file *hopping\_pattern.txt* và file âm thanh được nhân từ sender *stego\_audio.wav* 

Tiến hành bóc tách tin:

#### python3 extract\_message.py

```
ubuntu@receiver:~$ python3 extract_message.py
Đã lưu thông điệp tại message.txt: HELLO PTIT!
ubuntu@receiver:~$ ls
extract_message.py generate_hopping_pattern.py hopping_pattern.txt message.txt stego_audio.wav
ubuntu@receiver:~$ cat message.txt
HELLO PTIT!ubuntu@receiver:~$
```

Hình 15: : Tiến hành tách trích xuất thông tin đã giấu

Thông điệp nhận được được in ra màn hình, đồng thời lưu vào file message.txt Kiểm tra xem thông điệp nhận có giống bên gửi không?

So sánh thông điệp được tách ra với nội dung file gửi xem có trùng khớp không Trên terminal đầu tiên sử dụng câu lệnh sau để kết thúc bài lab:

#### stoplab

Khi bài lab kết thúc, một tệp zip lưu kết quả được tạo và lưu vào một vị trí được hiển thị bên dưới stoplab.

#### Màn hình checkwork:

Hình 16: Màn hình checkwork

Khởi động lại bài lab:

Trong quá trình làm bài sinh viên cần thực hiện lại bài lab, dùng câu lệnh:

labtainer –r steg-fhss-extract

# TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Bài giảng Các kỹ thuật giấu tin, PGS. TS Đỗ Xuân Chợ